

*Thọ Xuân, ngày 07 tháng 9 năm 2020*

Số: 197/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 214/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị T - Sinh năm 1988;

Trú tại: Khu 6, TT. T. X, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Lê Công D - Sinh năm 1984;

Trú tại: Khu 6, TT. T. X, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí;

Căn cứ khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 6; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28/8/2020,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28/8/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị T và anh Lê Công D.**

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

*\* Về con chung:* Chị Hoàng Thị T và anh Lê Công D, xác nhận vợ chồng có 03 con chung là, Lê Thanh N - sinh ngày 15/9/2011; Lê Thị Lan H - sinh ngày 10/10/2016 và Lê Công Hoàng M - sinh ngày 19/02/2018. Ly hôn, hai bên thống nhất chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lan H và cháu Hoàng M; anh D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Thanh N, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào từ nay đến khi các cháu trưởng thành.

Hai bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

*\* Về tài sản và công nợ:* Chị Hoàng Thị T và anh Lê Công D tự thỏa thuận, phân chia nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*\* Về án phí:* Chị Hoàng Thị T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà chị T đã nộp theo biên lai số: AA/2019/0006147 ngày 20/8/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân. Hoàn trả lại một phần tiền tạm ứng án phí, lệ phí cho chị T là 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- Viện KSND huyện Thọ Xuân;
- Thi hành án DS huyện Thọ Xuân;
- UBND TT. T. X, huyện Thọ Xuân;
- Phòng Giám đốc Kiểm tra TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Tiến Dũng**